

Số: 922/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 07 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Bình Thuận trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2282/TTr-SGTVT ngày 03 tháng 8 năm 2021, Tờ trình số 2893/TTr-SGTVT ngày 04 tháng 10 năm 2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 281/TTr-SNV ngày 14 tháng 02 năm 2022, Tờ trình số 659/TTr-SNV ngày 30 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

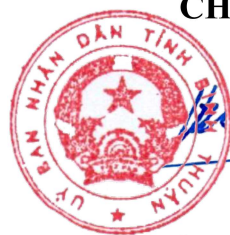
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022 và bãi bỏ Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế và mối quan hệ công tác của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Bình Thuận.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CTUBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, ĐT&QH XD, NCKSTTHC, SNV. (Ngan-16)



CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 922 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 07 tháng 4 năm 2022

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận

*(Kèm theo Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 07/4/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Điều 1. Vị trí pháp lý

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận (sau đây gọi tắt là Ban QLDA giao thông) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban QLDA giao thông có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh và các Ngân hàng thương mại để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

1. Làm chủ đầu tư các dự án chuyên ngành giao thông sử dụng vốn đầu tư công, vốn Nhà nước ngoài đầu tư công khi được giao. Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, người quyết định đầu tư xem xét, quyết định giao cho Ban QLDA giao thông thực hiện chức năng chủ đầu tư đối với từng dự án cụ thể.

2. Ký kết và thực hiện hợp đồng quản lý dự án chuyên ngành giao thông của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

3. Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban QLDA giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

6. Tham gia tư vấn quản lý dự án thuộc chuyên ngành giao thông, thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định khi thực hiện công việc tư vấn.

7. Thực hiện các chức năng khác khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: tham mưu lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác.

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác.

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình.

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng;

thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban QLDA giao thông theo quy định.

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban QLDA giao thông; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban QLDA giao thông theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường.

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Ký kết và thực hiện hợp đồng quản lý dự án với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng giám sát thi công xây dựng công trình chuyên ngành giao thông; tham gia tư vấn quản lý dự án thuộc chuyên ngành giao thông; thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

6. Ban QLDA giao thông có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban QLDA giao thông

a) Lãnh đạo Ban gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và các công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền.

c) Phó Giám đốc Ban là người giúp việc Giám đốc Ban tổ chức thực hiện các hoạt động của đơn vị, được Giám đốc Ban phân công quản lý theo từng mảng công việc cụ thể; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Ban vắng mặt, Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban.

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc của Ban QLDA giao thông do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước và các quy định về phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

2. Các phòng, ban chức năng, nghiệp vụ, gồm:

a) Văn phòng Ban.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính.

c) Phòng Điều hành dự án.

d) Phòng Tư vấn giám sát.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Giám đốc Ban quy định. Các phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng giúp Giám đốc Ban quản lý viên chức, người lao động và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của phòng.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Ban QLDA giao thông do Giám đốc Ban quyết định đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định và theo đúng quy định về phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Ban QLDA giao thông là số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, được xác định trên cơ sở đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được phê duyệt theo quy định hiện hành.

Điều 6. Cơ chế tài chính

Ban QLDA giao thông thực hiện cơ chế tài chính theo quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Ban QLDA giao thông căn cứ các nội dung của Quy định này để kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động theo hướng tinh gọn, đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước; xây dựng Quy chế làm việc của Ban QLDA giao thông để thực hiện tốt Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Ban QLDA giao thông đề xuất, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.